TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 85/2025/QĐST-HNGD	*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 08 năm 2025*

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, 366 và Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTUQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 70/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 7 năm 2025, về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Ông Tô Nguyễn Hoài S, sinh năm 1995;
Địa chỉ: Số A T, Phường H, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường K, Thành phố Hồ Chí Minh).

2. Bà Hoàng Lê Trà M, sinh năm 1995;
Địa chỉ: Số D, Lô B, Chung cư T, Phường A, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường N, Thành phố Hồ Chí Minh).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Tô Nguyễn Hoài S và bà Hoàng Lê Trà M thuận tình ly hôn. Xét, việc thuận tình ly hôn của ông Tô Nguyễn Hoài S và bà Hoàng Lê Trà M thuận tình ly hôn được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 12 tháng 8 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Vì vậy, cần áp dụng Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình, công nhận ông Tô Nguyễn Hoài S và bà Hoàng Lê Trà M thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Trong quá trình chung sống ông Tô Nguyễn Hoài S và bà Hoàng Lê Trà M có 02 người con. Trẻ tên là Tô Hoàng Lan V, sinh năm 08/7/2021 và trẻ Tô Hoàng Quang V1, sinh năm 06/12/2023. Cả hai ông bà thỏa thuận giao trẻ Tô Hoàng Lan V và trẻ Tô Hoàng Quang V1 cho mẹ là bà Hoàng Lê Trà M trực tiếp nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng, ông Tô Nguyễn Hoài S có nghĩa vụ cấp dưỡng đến khi các con trưởng thành và mức cấp dưỡng nuôi con là 5.000.000 đồng/tháng/hai trẻ.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí việc hôn nhân sơ thẩm là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng, ông Tô Nguyễn Hoài S và bà Hoàng Lê Trà M phải chịu. Ông S và bà M đã nộp đủ lệ phí theo Biên lai thu tiền số 0006066 ngày 29/7/2025 của Thi hành án dân sự Thành phố H.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Tô Nguyễn Hoài S và bà Hoàng Lê Trà M thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao 02 trẻ tên là Tô Hoàng Lan V, sinh năm 08/7/2021 và trẻ Tô Hoàng Quang V1, sinh năm 06/12/2023 cho mẹ là bà Hoàng Lê Trà M trực tiếp nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng, ông Tô Nguyễn Hoài S có nghĩa vụ cấp dưỡng đến khi các con trưởng thành và mức cấp dưỡng nuôi con là 5.000.000 đồng/tháng/hai trẻ.

Ông Tô Nguyễn Hoài S được quyền thăm nom con và phải có nghĩa vụ chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có quyền quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi giữ hoặc việc cấp dưỡng nuôi con.

Việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con sau khi ly hôn được áp dụng theo quy định tại các Điều 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Lệ phí yêu cầu giải quyết việc dân sự là 300.000 *(Ba trăm nghìn)* đồng, ông Nguyễn Hoài S và bà Hoàng Lê Trà M phải chịu. Ông S và bà M đã nộp đủ lệ phí theo Biên lai thu tiền số 0006066 ngày 29/7/2025 của Thi hành án dân sự Thành phố H.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND Khu vực 1, TP.HCM;
- THADS TP.HCM;
- UBND Nhiêu Lộc, TP. Hồ Chí Minh;
- Các đương sự;

THẨM PHÁN

Nguyễn Đức Thuận

- Lưu VT, Hồ sơ.

TAND KHU VỰC 1



2RI200825.TL.QDBA
1240